

Số: 15/2025/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 23 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đi lại và lưu trú cho cán bộ,
công chức, viên chức và người lao động tại tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Kết luận số 09-KL/TU ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 22 tháng 7 năm 2025;

Xét Tờ trình số 703/TTr-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập (gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần hoặc do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) ở cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ.

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập (gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần hoặc do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) ở cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của tỉnh phải di chuyển nơi làm việc, cụ thể:

a) Đối tượng phải di chuyển địa điểm làm việc từ tỉnh Vĩnh Phúc trước sắp xếp đến tỉnh Phú Thọ trước sắp xếp và ngược lại;

b) Đối tượng phải di chuyển địa điểm làm việc từ tỉnh Hòa Bình trước sắp xếp đến tỉnh Phú Thọ trước sắp xếp và ngược lại;

c) Đối tượng phải di chuyển địa điểm làm việc từ tỉnh Hòa Bình trước sắp xếp đến tỉnh Vĩnh Phúc trước sắp xếp và ngược lại.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Chính sách hỗ trợ đi lại

a) Hỗ trợ 800.000 đồng/người/tháng đối với các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này;

b) Hỗ trợ 1.600.000 đồng/người/tháng đối với các đối tượng tại điểm b, c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này;

c) Không áp dụng chính sách hỗ trợ đi lại đối với các đối tượng đã sử dụng phương tiện đưa đón tập trung.

2. Chính sách hỗ trợ lưu trú

a) Các đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 2.400.000 đồng/người/tháng;

b) Không áp dụng chính sách hỗ trợ lưu trú đối với các đối tượng đã được hưởng chính sách nhà ở công vụ.

3. Chính sách hỗ trợ được thực hiện trong 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương.

Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, phê duyệt đối tượng, phương thức chi trả và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, kỳ họp chuyên đề thứ Nhất thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- TTTU, HĐND, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- TAND, VKSND, THADS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo;
- TT phục vụ HCC (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT, TTDN.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang